

Số: 96 /2019/QĐST- HNGĐ

Diễn Châu, ngày 25 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12 - 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Dân sự thụ lý số: 70/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đinh Thị Ph, sinh năm 1981.

Trú tại: xóm 8, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1976.

Trú quán: xóm 8, xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ph và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau vào ngày 22 tháng 12 năm 2001, kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DH, huyện D, tỉnh Nghệ An. Như vậy, hôn nhân giữa chị Đinh Thị Ph và anh Nguyễn Văn V là hôn nhân hợp pháp.

[2] Về tình trạng hôn nhân: Thời gian đầu kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường nhưng được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng trong quan điểm sống. Do điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng đi làm ăn xa nên thiếu sự quan tâm, chăm sóc nhau. Từ năm 2015 vợ chồng không còn quan tâm, đi lại chăm sóc nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình nội, ngoại và Hòa giải viên trung tâm hòa giải tại tòa án nhân dân huyện D kiên trì hòa giải nhưng tình trạng vợ

chồng vẫn không cải thiện được, vợ chồng không thống nhất đoàn tụ mà đều có nguyện vọng được ly hôn. Xét tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Việc thỏa thuận ly hôn của vợ chồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ các Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình để công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Ph và anh Nguyễn Văn V.

[3] Về con chung: Vợ chồng có năm con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 29/4/2003; Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 01/8/2005; Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 09/10/2010; Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 19/7/2012 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/01/2015 nay ly hôn chị Ph, anh V thỏa thuận chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Nguyễn Ngọc Đ và Nguyễn Văn H còn giao con chung Nguyễn Hoàng A, Nguyễn Minh Nh và Nguyễn Thị Hải Y cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Xét thấy thỏa thuận của chị Đinh Thị Ph và anh Nguyễn Văn V về việc nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với lợi ích của con chung, phù hợp quy định của pháp luật. Căn cứ và các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận sự thỏa thuận về việc nuôi con của các đương sự.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí tòa án: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận chị Đinh Thị Ph chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Ph và anh Nguyễn Văn V.

- Về con chung: giao con chung Nguyễn Ngọc Đ, sinh ngày 19/7/2012 và Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/01/2015 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao con chung Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 29/4/2003; Nguyễn Minh Nh, sinh ngày 01/8/2005 và Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 09/10/2010 cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh V, chị Ph có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết

2. Về lệ phí tòa án: Chị Đinh Thị Ph chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị Ph đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004711 ngày 15 tháng 7 năm 2019. Chị Ph đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A D;
- UBND xã DH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung